

Bản án số: 30/2019/HS-ST

Ngày 12-06-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tuấn

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 15-05-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 29-05-2019 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Thế H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1996 tại xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Xuân H (Đã chết); Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1973; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 03-02-2019 đến ngày 12-02-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

2. **Trần Xuân Th;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1999 tại xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn L, sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 03-02-2019 đến ngày 12-02-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

3. **Dương Kim Tr**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1997 tại phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Dương Kim Đ, sinh năm 1965; Con bà: Lê Thị X, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29-03-2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách là 12 tháng, tại Bản án số 18/2016/HS-ST, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 03-02-2019 đến ngày 12-02-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

4. **Lê A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 03 năm 1995 tại xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Xuân Kh, sinh năm 1964; Con bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 03-02-2019 đến ngày 12-02-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

5. **Nguyễn Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 02 năm 1998 tại phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; Con bà: Trịnh Thị L, sinh năm 1978; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 03-02-2019 đến ngày 12-02-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại:

1. Công ty HH Kỹ thuật công trình nhiệt và Môi trường CISDI T

Địa chỉ: Văn phòng đại diện tại Khách sạn T thuộc Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Pan Deng H – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp F, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

3. Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1997; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ;
Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Kỳ, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Trần Văn T, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Ông Trần Văn C, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn 2 T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

5. Bà Lê Thị L, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Khu tái định cư K, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

6. Ông Lê Văn C, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Đình Đ, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp F, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ký túc xá Công ty TNHH gang thép Hưng Nghiệp F, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12 năm 2018, sau khi đã thực hiện việc trộm cắp dây cáp tiếp địa của Công ty HH kỹ thuật công trình nhiệt và môi trường CISDI T(gọi tắt là Công ty T), đang thi công trong Công ty F, Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Dương Kim Tr, Nguyễn Văn M thống nhất và góp mỗi người 50.000 đồng để mua dao mang theo khi đi trộm cắp dây cáp tiếp địa, nếu bị bảo vệ phát hiện thì hành hung để tẩu thoát. Sau khi đã góp tiền, Dương Kim Tr và Hoàng Thế H đi chợ mua 04 con dao (loại dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm, mũi dao nhọn) rồi đưa đến cất dấu trong bụi cây ở đề “Tàu Voi” cùng với chiếc kìm và ống tuýp bằng kim loại đã cất dấu trước đó. Khoảng 17 giờ ngày 25-01-2019, tại quán cà phê Phú Ngân, ở phường Kỳ Thịnh, Hoàng Thế H rủ Trần Xuân Th, Lê A, Dương Kim Tr, Nguyễn Văn M, Mai Xuân B đi vào công trường đang thi công Lò đập cốc số 2, của Công ty T, ở trong Công ty F để trộm cắp dây cáp tiếp địa. Sau khi về nhà ăn cơm xong, Hoàng Thế H đi xe mô tô BKS: 38K1- 322.56 (xe mượn của mẹ là Lê Thị L và

nói dối là đi chơi) đến nhà chờ Lê A và Mai Xuân B đến đê “Tàu Voi” ở phường K. Trên đường đi, Hoàng Thế H gọi điện thoại báo Trần Xuân Th và Nguyễn Văn M đến tập trung tại đê “Tàu Voi”. Sau khi nhận được điện thoại của Hoàng Thế H, Trần Xuân Th đi xe mô tô BKS: 38K1-381.02 (xe mượn của anh trai là Trần Văn Cường và nói dối là mượn xe để đi chơi) và Nguyễn Văn M đi xe mô tô BKS: 38K1-7352 (xe mượn của bố là Nguyễn Văn H và nói dối là mượn xe để đi chơi) chờ Dương Kim Tr đi đến đê “Tàu Voi” như đã hẹn. Khi đi, do Dương Th có việc tại phường K nên xin Hoàng Thế H đi cùng (Dương Thế không biết Hưng đi trộm cắp). Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi mọi người có mặt tại đê “Tàu Voi”, Hoàng Thế H cùng Lê A và Mai Xuân B đi mua băng dính và nước uống, còn Nguyễn Văn M đưa xe mô tô đi cất dấu, rồi cùng với Dương Kim Tr và Trần Xuân Th đi lấy 01 chiếc kìm, 04 con dao và 01 ống tuýp bằng kim loại đã cất dấu từ trước, rồi đi đến trước cổng Trường tiểu học K thì dừng xe lại. Trần Xuân Th đứng chờ nhóm của Hưng, còn Dương Kim Tr và Nguyễn Văn M cầm theo kìm, 04 con dao và ống tuýp bằng kim loại đi vào tường rào của Công ty F, cách cổng chính khoảng 200m. Sau khi mua được 07 cuộn băng dính và nước uống, Hoàng Thế H, Lê A và Mai Xuân B đến cổng Trường tiểu học K thì gặp Trần Xuân Th. Tại đây, Dương Th mượn xe mô tô BKS: 38K1- 322.56 của Hoàng Thế H để đi chơi; còn Trần Xuân Th đưa xe mô tô cho Mai Xuân B đi cất dấu, rồi H, Th, A và B đi bộ vào gặp Tr và M tại tường rào của Công ty F. Sau khi gặp nhau, Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Lê A, Mai Xuân B, Dương Kim Tr và Nguyễn Văn M lần lượt trèo qua tường rào đi vào trong Công ty F, rồi tiếp tục đi bộ đến và trèo qua hàng rào bằng tôn, đi vào trong Công trường đang thi công của Công ty T. Trên đường đi, Hoàng Thế H lấy một chiếc kìm bằng kim loại mà H cất dấu trước đó. Khi vào đến công trường của Công ty T thì thấy 01 cuộn dây cáp tiếp địa để cách hàng rào khoảng 10m, Trần Xuân Th kéo dây cáp ra để Dương Kim Tr dùng kìm cắt thành từng đoạn dài khoảng 03m, rồi Hoàng Thế H dùng kìm cắt ngắn thành từng đoạn khoảng 01m; Nguyễn Văn M gom lại thành từng bó, còn Lê A và Mai Xuân Bính đứng canh giới. Sau khi cắt xong, Nguyễn Văn M, Dương Kim Tr, Hoàng Thế H và Trần Xuân Th dùng băng dính buộc thành 06 bó, rồi H, Th, Tr, A, B và M mỗi người vác một bó dây cáp tiếp địa lấy trộm được vượt qua hàng rào tôn ra khỏi công trường đang thi công của Công ty T. Sau khi ra khỏi hàng rào, Hoàng Thế H đưa một chiếc kìm đi cất dấu, còn một chiếc kìm, H cầm trên tay, rồi lấy 02 chiếc áo mưa bằng nilon bọc bó dây cáp tiếp địa. H, Th, Tr, A, B và M mỗi người vác một bó dây cáp tiếp địa lấy trộm được đi theo lối cũ để ra về. Trên đường về, Nguyễn Văn M cầm theo 04 con dao và 01 ống tuýp bằng kim loại. Khi về đến vườn cây Phi Lao (sát đường nhựa) trong khu vực Công ty F, do sợ bị bảo vệ phát hiện nên Dương Kim Tr, Hoàng Thế H và Mai Xuân B mỗi người vác một bó dây cáp tiếp địa đi qua đường trước, còn Trần Xuân Th, Lê A

và Nguyễn Văn M trốn trong vườn cây Phi Lao. Khoảng 02 giờ, ngày 26-01-2019, khi Dương Kim Tr, Hoàng Thế H và Mai Xuân B mỗi người vác một bó dây cáp tiếp địa đi qua đường thì bị anh Vũ Đình Đ, là bảo vệ của Công ty F đi tuần tra phát hiện, nên H, B và Tr vứt cả 03 bó dây cáp tiếp địa xuống đất, rồi chạy vào trong vườn cây Phi Lao để trốn. Khi anh Vũ Đình Đ đang dùng máy bộ đàm gọi lực lượng bảo vệ đến để hỗ trợ, thì Hoàng Thế H cầm theo chiếc kim chạy ra đuổi anh Vũ Đình Đ, nên anh Đ bỏ chạy. Nhận được thông báo của anh Đ, anh Nguyễn Trọng D (là bảo vệ của Công ty F) chạy đến để hỗ trợ anh Đ. Thấy bảo vệ đến, nên Lê A lấy một chiếc gậy tre trong vườn Phi Lao chạy ra đuổi anh Đ và anh D, nên anh Đ và anh D bỏ chạy. Sau khi đuổi bảo vệ bỏ chạy, Lê A cùng với H, Tr, Th, M và B chạy ra bãi đất trống phía sau vườn cây Phi Lao để trốn và bỏ lại 03 bó dây cáp tiếp địa trộm cắp được còn lại trong vườn cây Phi Lao. Khi chạy trốn ra bãi đất trống sau vườn cây Phi Lao, Nguyễn Văn M đưa cho Dương Kim Tr, Trần Xuân Th và Hoàng Thế H mỗi người một con dao và đưa cho Lê A một ống tuýp bằng kim loại, Nguyễn Văn M cũng cầm một con dao nhằm để hành hung, đe dọa khi bị bảo vệ đuổi bắt. Sau khi nhận được thông báo của anh Đ, anh Nguyễn Văn Nh và anh Nguyễn Mạnh H, là bảo vệ của Công ty F chạy đến và phát hiện thấy nhóm của H đang trốn phía sau vườn cây Phi Lao nên đuổi bắt. Khi bị bảo vệ đuổi bắt, Dương Kim Tr, Hoàng Thế H, Mai Xuân Bính và Nguyễn Văn M chạy trước, còn Trần Xuân Th và Lê A chạy theo sau thì bị anh Nguyễn Văn Nh và anh Nguyễn Mạnh H đuổi kịp. Anh Nguyễn Văn Nh ôm giữ Trần Xuân Th, còn anh Nguyễn Mạnh H ôm giữ Lê A, thì Trần Xuân Th dùng con dao (loại dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm, có mũi nhọn) chém trúng vào cổ tay phải của anh Nguyễn Văn Nh, làm anh Nhân bị thương; còn Lê A dùng ống tuýp bằng kim loại đánh trúng vào bàn tay phải của anh Nguyễn Mạnh H, làm anh Hào bị thương nhẹ. Sau khi đánh anh Nguyễn Văn Nh và anh Nguyễn Mạnh H bị thương, Trần Xuân Th và Lê A chạy thoát cùng với Hoàng Thế H, Dương Kim Tr, Nguyễn Văn M, Mai Xuân B ra khỏi Công ty F qua cổng ở phía phòng K rồi vứt dao, ống tuýp bằng kim loại và chiếc kim xuống ruộng nước. Quá trình bỏ chạy, Trần Xuân Th đã kể lại cho Hoàng Thế H, Dương Kim Tr, Nguyễn Văn M, Lê A và Mai Xuân B nghe về việc mình dùng dao chém bảo vệ bị thương. Sau khi bỏ trốn vào tỉnh Khánh Hòa, đến ngày 03-02-2019, Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Nguyễn Văn M, Dương Kim Tr, Lê A đã đến Cơ quan Công an thị xã Kỳ Anh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 26/CT -VKSTXKA ngày 13 tháng 5 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố các bị cáo Hoàng Thế H, Lê A, Dương Kim Tr và Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Truy tố Trần Xuân Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

và tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thế H, Dương Kim Tr, Lê A, Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”;

Đề nghị áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Thế H mức án tù 30 đến 36 tháng tù; Dương Kim Tr, Lê A, Nguyễn Văn M mức án tù 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03-02-2019.

Đề nghị áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Xuân Th mức án tù 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 134, Điều b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Xuân Th mức án tù 15 đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội “Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích” buộc bị cáo Trần Xuân Th phải chịu mức án tù 39 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03-02-2019.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) chiếc kim kim loại dài 59cm, phần cán dài 50cm, được sơn màu vàng, phần lưỡi dài 09cm; 02 (Hai) chiếc áo mưa không rõ nhãn hiệu, trong đó có một chiếc màu xanh và một chiếc màu đen; Đề nghị trả lại cho bà Lê Thị L 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu trắng-đỏ, BKS: 38K1 - 322.56, số khung: 061FY148089, số máy: G3D4E160689, xe đã qua sử dụng; Trả lại cho ông Trần Văn C 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xám-đen, BKS: 38K1-381.02, số khung: 0610GY296819, số máy: G3D4E311422, xe đã qua sử dụng; Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe Super Dream, màu nâu, BKS: 38K1 - 7352 số khung: 059143, số máy: 1070820, xe đã qua sử dụng. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Kim Tr.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền cho bị hại Công ty HH công trình nhiệt và môi trường CISDI T, xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất, không có

yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Người bị hại anh Nguyễn Văn Nh đã nhận đủ số tiền bồi thường 30 triệu đồng theo thỏa thuận, không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th và các bị cáo khác;

Người bị hại anh Nguyễn Mạnh H, bị thương nhẹ từ chổi giám định thương tích, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L, ông Trần Văn C, ông Nguyễn Văn H xin nhận lại tài sản là 03 chiếc xe mô tô vì không biết các bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Lê A, Dương Kim Tr và Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc khoảng 19 giờ ngày 25-01-2019, Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Dương Kim Tr, Nguyễn Văn M, Mai Xuân B mang theo 04 con dao, 01 ống tuýp bằng kim loại và 02 chiếc kìm, trèo qua tường rào đi vào trong khu vực Công trường đang thi công Lò đập cốc số 2, của Công ty T, ở trong Công ty F, thuộc địa phận thị xã K, tỉnh Hà tĩnh, đã có hành vi dùng kìm cắt và chiếm đoạt 107m dây cáp tiếp địa, với tổng trị giá tài sản 32.270.000 đồng của Công ty Tr. Các bị cáo đã có sự chuẩn bị dao (hung khí nguy hiểm) và thống nhất với nhau từ trước nhằm mục đích hành hung bảo vệ công ty F nếu bị phát hiện, bắt giữ để thoát thân nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “Hành hung để tẩu thoát” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Xuân Th ngoài phạm tội trộm cắp tài sản như trên thì bị cáo đã có hành vi dùng Dao (hung khí nguy hiểm) chém anh Nguyễn Văn Nh, gây

thương tích với tổn hại sức khỏe 12%, hành vi đó đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích” và là hành vi vượt quá ý chí, vai trò của các đồng phạm khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi gây thương tích do mình gây ra. Tuy tỷ lệ tổn hại sức khỏe 12% nhưng bị cáo đã dùng dao là “hung khí nguy hiểm” nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định như trên, thấy rằng: Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTXKA ngày 13-05-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Lê A đã dùng ống tuýp bằng kim loại đánh anh Nguyễn Mạnh H, nhưng anh Nguyễn Mạnh H chỉ bị thương nhẹ, bị hại từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe, không có yêu cầu khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với Mai Xuân B, đồng phạm với các bị cáo trong tội trộm cắp tài sản, hiện nay đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy rã và tách vụ án hình sự theo Quyết định số 01/CSĐT ngày 03-5-2019, để điều tra xử lý sau, khi nào bắt được đối tượng sẽ tiến hành giải quyết bằng một vụ án khác theo luật định.

Đối với ông Nguyễn Văn H, ông Trần Văn C, bà Lê Thị L là những người cho Nguyễn Văn M, Trần Xuân Th và Hoàng Thế H mượn xe mô tô, nhưng họ đều không biết Nguyễn Văn M, Trần Xuân Th và Hoàng Thế H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vị trí, vai trò, tính chất vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Hoàng Thế H vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành tích cực; Trần Xuân Th, Dương Kim Tr, Lê A và Nguyễn Văn M đồng phạm với vai trò là người thực hành. Đối với hành vi của Trần Xuân Th gây thương tích cho Nguyễn Văn Nhân là hành vi vượt quá ý chí, vai trò của các đồng phạm khác, nên phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về tội Cố ý gây thương tích.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tổn hại về sức khỏe cho người khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Tuy nhiên, cần phải xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo đã ra đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trần Xuân Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại với số tiền 30 triệu đồng và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b Khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội Cố ý gây thương tích; Bị cáo Lê A có cha đẻ là ông Lê Xuân Kh được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ tổ quốc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Dương Kim Tr, Lê A, Nguyễn Văn M là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Trần Xuân Th, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bồi thường dân sự đầy đủ cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật và áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng: 107m dây cáp tiếp địa, có vỏ màu vàng - xanh, lõi đồng, loại cáp CU/XLPE/PVC1x185. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty HH công trình nhiệt và môi trường CISDI T theo đúng trình tự, thủ tục luật định, nên miễn xét.

- Xét vật chứng: 01 (Một) chiếc kim kim loại dài 59cm, phần cán dài 50cm, được sơn màu vàng, phần lưỡi dài 09cm; 02 (Hai) chiếc áo mưa không rõ nhãn hiệu, trong đó có một chiếc màu xanh và một chiếc màu đen đây là vật chứng các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo luật định.

- Xét tài sản thu giữ: 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu trắng-đỏ, BKS: 38K1 - 322.56, số khung: 061FY148089, số máy: G3D4E160689 mà Hoàng Thế H Giao nộp; 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xám-đen, BKS: 38K1- 381.02, số khung: 0610GY296819, số máy: G3D4E311422 mà Trần Xuân Th giao nộp và 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Super Dream, màu nâu, BKS: 38K1 - 7352 số

khung: 059143, số máy: 1070820 do Nguyễn Văn M giao nộp, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị L, ông Trần Văn C, ông Nguyễn Văn H, khi các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết nên trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại Công ty HH công trình nhiệt và môi trường CISDI T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét;

Người bị hại anh Nguyễn Văn Nh đã nhận đủ số tiền bồi thường dân sự theo thỏa thuận 30 triệu đồng và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét;

Người bị hại anh Nguyễn Mạnh H bị thương nhẹ, không có yêu cầu bồi thường dân sự nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Lê A, Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Dương Kim Tr là hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Dương Kim Tr, Lê A, Nguyễn Văn M;

Căn cứ thêm điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân Th;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế H, Dương Kim Tr, Lê A, Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Hoàng Thế H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03-02-2019.

2.2. Xử phạt Trần Xuân Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt cả hai tội là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03-02-2019.

2.3. Xử phạt Dương Kim Tr 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03-02-2019.

2.4. Xử phạt Lê A 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03-02-2019.

2.5. Xử phạt Nguyễn Văn M 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03-02-2019.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc kim kim loại dài 59cm, phần cán dài 50cm, được sơn màu vàng, phần lưỡi dài 09cm; 02 (Hai) chiếc áo mưa không rõ nhãn hiệu, trong đó có một chiếc màu xanh và một chiếc màu đen, đều đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bà Lê Thị L 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu trắng-đỏ, BKS: 38K1 - 322.56, số khung: 061FY148089, số máy: G3D4E160689, xe đã qua sử dụng;

- Trả lại cho ông Trần Văn C 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xám-đen, BKS: 38K1- 381.02, số khung: 0610GY296819, số máy: G3D4E311422, xe đã qua sử dụng;

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe Super Dream, màu nâu, BKS: 38K1 - 7352 số khung: 059143, số máy: 1070820, xe đã qua sử dụng;

(Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-05-2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thế H, Trần Xuân Th, Lê A, Nguyễn Văn M mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Kim Tr.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch

